

THÔNG BÁO

**Về việc niêm yết công khai kết quả rà soát hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp,
ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung năm 2025
trên địa bàn xã Ngọk Réo**

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 30/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH, ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH 18/7/2021;

Căn cứ Kế hoạch số 09/KH-UBND, ngày 30/7/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Kế hoạch Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 41/QĐ-UBND, ngày 25/09/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ngọk Réo, về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo rà soát xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo xã Ngọk Réo giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 23/KH-UBND, ngày 18/8/2025 của UBND xã Ngọk Réo về Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp năm 2025 trên địa bàn xã Ngọk Réo;

Căn cứ kết quả điều tra, rà soát hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2025, trên địa bàn xã Ngọk Réo,

Ủy ban nhân dân xã Ngọk Réo thông báo niêm yết công khai kết quả điều tra, rà soát hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2025, trên địa bàn xã Ngọk Réo, như sau:

1. Kết quả điều tra, rà soát điều tra, rà soát hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2025:

STT	Tên đơn vị	Kết quả rà soát hộ làm NN, LN, NN có MSTB năm 2024			Kết quả rà soát hộ làm NN, LN, NN có MSTB năm 2025			Ghi chú
		Tổng số hộ dân cư (tại thời điểm rà soát)	Tổng số hộ NN, LN, NN có MSTB	Tỷ lệ %	Tổng số hộ dân cư (tại thời điểm rà soát)	Tổng số hộ NN, LN, NN có MSTB	Tỷ lệ %	
1	Đăk Duông	249	29	11,65	252	35	13,89	
2	Kon Jri	99	5	5,05	102	11	10,78	
3	Kon Stiu II	232	76	32,76	234	90	38,46	
4	Kon Gu I	238	25	10,50	227	32	14,10	
5	Kon Gu II	99	16	16,16	104	20	19,23	
6	Thôn 7	123	0	0,00	124	0	0,00	
7	Kon Brông	157	29	18,47	164	34	20,73	
8	Đăk Têng	216	63	29,17	215	66	30,70	
9	Kon Sơ Tiú	128	62	48,44	128	67	52,34	
10	Kon Rôn	238	72	30,25	234	75	32,05	
11	Kon Bơ Băn	250	75	30,00	273	78	28,57	
12	Kon Jong	97	47	48,45	98	48	48,98	
13	Kon Kơk	142	11	7,75	145	11	7,59	
14	Kon Hơ Drế	134	26	19,40	139	29	20,86	
Tổng		2402	536	22,31	2.439	596	24,44	

(Có danh sách chi tiết kèm theo)

2. Thời gian niêm yết hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 (3 ngày làm việc): Từ ngày 29/12/2025 đến hết ngày 31/12/2025.

3. Địa điểm niêm yết: Tại trụ ở xã Ngọc Réo, nhà văn hóa, rà rộng văn hoá của 14/14 thôn trên địa bàn xã.

Trong thời gian niêm yết công khai, trường hợp người dân không thống nhất với kết quả điều tra, rà soát như trên đề nghị phản ánh trực tiếp Ban quản lý thôn hoặc phản ánh về Ủy ban nhân dân xã Ngọc Réo (qua phòng Kinh tế xã-cơ quan Thường trực; gặp đồng chí Nguyễn Xuân Thành hoặc phản ánh qua số điện thoại 0985420484) để được xem xét, giải quyết. Sau thời gian niêm yết nếu không có ý kiến phản ánh về kết quả điều tra thì xem như thống nhất với kết quả điều tra đã niêm yết.

Sau thời gian 3 ngày kể từ ngày niêm yết thông báo nếu không ai ý kiến thì UBND xã Ngọc Réo sẽ tổng hợp và ra quyết định công nhận kết quả rà soát

hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- BQL các thôn (t/h);
- UBMTTQVN xã và các Đoàn thể xã (p/h);
- Phòng KT xã (t/h);
- Phòng VH-XH xã (t/h);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Hồng Nha